

Số: /KH-THHT

Hùng Thắng, ngày tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai câu lạc bộ giáo dục STEM
Năm học 2025–2026

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/2/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Căn cứ Công văn số 2384/BGDĐT-GDTrH ngày 01/7/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh;

Căn cứ Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 5997/SGD&ĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc hướng dẫn tổ chức thực hiện với các trung tâm làm nhiệm vụ giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 5954/SGDĐT-GDMN&GDTH ngày 26/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 đối với Giáo dục Tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 3271/QĐ-SGDĐT ngày 27 tháng 05 năm 2025 của Sở GDĐT về việc cho phép thành lập trung tâm giáo dục kỹ năng sống và STEM Athena;

Căn cứ vào nhu cầu của phụ huynh học sinh, tình hình học giáo dục STEM và kế hoạch hoạt động thực tế của Nhà trường.;

Căn cứ vào nguyện vọng, nhu cầu của phụ huynh và học sinh, tình hình thực tế của nhà trường.

Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai câu lạc bộ giáo dục STEM năm học 2025-2026 với nội dung cụ thể như sau:

I. Mục tiêu của chương trình

1. Kiến thức

Trang bị cho học sinh kiến thức liên quan đến các lĩnh vực Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật, Toán học (STEM) theo cách tiếp cận liên môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn.

2. Kỹ năng

Học sinh có khả năng vận dụng các kỹ năng giải quyết vấn đề, tư duy phản biện, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hợp tác, tư duy sáng tạo và các kỹ năng thực hành khoa học kỹ thuật vào việc tạo thành sản phẩm và giải quyết các vấn đề thực tiễn.

3. Thái độ

Học sinh nhận thức được tầm quan trọng của việc vận dụng kiến thức lĩnh vực STEM, kỹ năng vào việc tạo thành sản phẩm và giải quyết vấn đề thực tiễn; Học sinh có ý thức vận dụng kiến thức lĩnh vực STEM, kỹ năng vào việc tạo thành sản phẩm và giải quyết các vấn đề thực tiễn.

4. Định hướng nghề nghiệp

Sau khi học xong chương trình, học sinh nhận biết được một số nghề nghiệp phổ biến của thế kỷ 21 và khám phá được sở thích nghề nghiệp của bản thân.

II. Nội dung kế hoạch

1. Nội dung khái quát

Chương trình giáo dục STEM năm học 2025-2026 dành cho học sinh nhà trường mỗi khối lớp với thời lượng 02 tiết học/tháng. Các chủ đề học sát với các vấn đề thực tế của cuộc sống trên thế giới và tại Việt Nam. Thông qua mỗi dự án học tập, học sinh được tiếp cận với vấn đề cần giải quyết, từ đó vận dụng kiến thức các môn học STEM và kỹ năng để giải pháp giải quyết vấn đề. Kết quả của dự án học tập là sản phẩm hoặc quy trình cụ thể.

2. Những đặc điểm chính của chương trình

Chương trình được xây dựng bởi các chuyên gia giáo dục STEM, các nhà khoa học tại Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội.

Nội dung chương trình và phương pháp giảng dạy được xây dựng từ sự tiếp thu những tinh hoa trong giáo dục STEM của Hoa Kỳ và từ thực tế triển khai giáo dục STEM, giáo dục trải nghiệm cho học sinh trong 10 năm qua tại Việt Nam.

Nội dung chương trình được bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp với bối cảnh, điều kiện của Việt Nam và phù hợp với tâm lý lứa tuổi học sinh Việt Nam.

III. Nội dung triển khai

1. Đối tượng

Học sinh các khối 3,4,5 đang học tại trường Tiểu học Hùng Thắng trên

tinh thần tự nguyện đăng ký tham gia của phụ huynh học sinh.

2. Quy mô triển khai:

a. Số lượng lớp, học sinh:

Lớp	Tổng lớp	Tổng học sinh	Số học sinh đăng ký học STEM	Ghi chú
Lớp 3	6	197	102	
Lớp 4	5	168	94	
Lớp 5	6	216	120	
Cộng		581	316	

b. Thời lượng, thời gian thực hiện:

Lớp	Số tiết/tuần	Thời gian thực hiện
Lớp 3	2 tiết/tháng	Từ ngày 08 /10/2025 đến 31/05/2025
Lớp 4	2 tiết/tháng	Từ ngày 08 /10/2025 đến 31/05/2025
Lớp 5	2 tiết/tháng	Từ ngày 08 /10/2025 đến 31/05/2025
Tổng	18 tiết/năm học	

c. Điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

- Phòng học đầy đủ ánh sáng, trang thiết bị phục vụ giảng dạy (máy tính, tivi...).

- Một số chủ đề cũng có thể được giáo viên thay đổi không gian tổ chức ngoài lớp học như sân trường, vườn cây...

3. Đơn vị triển khai:

- Chi nhánh Hải Phòng - Công ty cổ phần IGCE Vĩnh Phúc.

- Địa chỉ: Đường 403, Khu Hồi Xuân, Xã Kiến Hải, Thành Phố Hải Phòng.

4. Tài liệu chương trình:

* Chương trình hoạt động giáo dục STEM S³ dành cho học sinh tiểu học theo giấy xác nhận số 75-2020/GXN _ HKHTLGDVN ngày 15/05/2020 của Hội Khoa học Tâm lí – Giáo dục Việt Nam.

5. Kế hoạch giảng dạy cụ thể

Lớp 3

STT	Chủ đề	Bài học	Số tiết	Yêu cầu cần đạt
	Nhựa –vật liệu thân thuộc	Bài 1: Vai trò và tính chất của nhựa	02	- Nêu được vai trò và tính chất của nhựa - Lập được đồ thị thống kê sản phẩm nhựa trong gia đình - Phân loại được các loại nhựa tái chế thường gặp - Thực hiện được dự án tái chế nhựa
		Bài 2: Thói quen sử dụng sản phẩm nhựa	02	
		Bài 3: Phân loại nhựa tái chế	01	
		Bài 4: Dự án tái chế nhựa	03	
TỔNG KẾT HỌC KÌ I			01	
	Giải phẫu thực vật	Bài 1: Rễ cây	02	- Phân biệt được rễ cọc và rễ chùm và nêu được chức năng của rễ cây đối với đời sống của thực vật: hút nước và muối khoáng hòa tan có trong đất để nuôi cây - Tiến hành được thí nghiệm đổi màu hoa hồng và trình bày được chức năng của thân đối với đời sống của thực vật - Nêu được cấu tạo ngoài của lá cây và tiến hành được thí nghiệm thoát hơi nước của lá cây - Tạo được hình cây và nêu được tên và chức năng từng bộ phận của cây
		Bài 2: Thân cây	02	
		Bài 3: Lá cây	02	
		Bài 4: Cây đặc biệt	02	
TỔNG KẾT HỌC KÌ II			01	

Lớp 4

STT	Chủ đề	Bài học	Số tiết	Yêu cầu cần đạt
	Xe đua phản lực	Bài 1: Không khí quanh ta	01	- Thực hiện được thí nghiệm chứng minh sự có mặt của không khí - Thực hiện được thí nghiệm và rút ra được tính chất của không khí
		Bài 2: Tính chất của không khí	02	- Chế tạo được xe đua phản lực - Trình bày được nguyên nhân và hậu quả của ô nhiễm không khí đối với sức khỏe con người
		Bài 3: Thiết kế, chế tạo xe đua phản lực	03	- Nêu được biện pháp bảo vệ sức khỏe khỏi ô nhiễm không khí
		Bài 4: Ô nhiễm không khí	02	
	TỔNG KẾT HỌC KÌ I		01	
	Chuyên gia dinh dưỡng	Bài 1: Dinh dưỡng trong thức ăn	03	- Liệt kê được 4 nhóm thức ăn phân theo thành phần dinh dưỡng và nêu được các dấu hiệu nhận biết thực phẩm của mỗi nhóm
		Bài 2: Calo trong thực phẩm	01	- Thực hiện được thí nghiệm nhận biết thực phẩm và kể tên được một số thực phẩm chứa tinh bột, chất đạm và vitamin C
		Bài 3: Đĩa dinh dưỡng	02	- Nêu được Calo là đơn vị được dùng để chỉ lượng năng lượng chứa trong thực phẩm - Tính toán được lượng Calo chứa trong một số loại

		Bài 4: Bác sĩ dinh dưỡng	02	đồ ăn nhanh - Nêu được vai trò của việc kết hợp các loại thực phẩm khác nhau - Chế tạo được chiếc đĩa dinh dưỡng - Xây dựng được thực đơn khoa học trong một tuần
	TỔNG KẾT HỌC KÌ II		01	

Lớp 5

STT	Chủ đề	Bài học	Số tiết	Yêu cầu cần đạt
	Đường đi của thuốc trong cơ thể	Bài 1: Thuốc và sức khỏe	02	- Phân biệt được một số loại thuốc thường gặp và nêu được công dụng của chúng - Nêu được vai trò của
		Bài 2: Đường đi của thuốc trong cơ thể	02	
		Bài 3; Chế tạo mô hình đường đi của thuốc trong cơ thể	02	- Nêu được vai trò của từ HDSD thuốc và trình bày được cách sử dụng, lưu ý của một số loại thuốc
		Bài 4: Thuốc và thực phẩm chức năng khác nhau như thế nào?	02	- Mô tả được một số cách tiếp nhận thuốc của cơ thể - Chế tạo được mô hình đường đi của thuốc - Phân biệt được thuốc và thực phẩm chức năng
	TỔNG KẾT HỌC KÌ I		01	

	Kĩ sư ô tô điện	Bài 1: Các loại năng lượng	01	- Kể được tên các loại năng lượng và trình bày cách phân loại chúng.
		Bài 2: Năng lượng mặt trời	02	- Trình bày được sự chuyển hóa năng lượng Mặt Trời thông qua sơ đồ.
		Bài 3: Thiết kế, chế tạo ô tô điện	02	- Tiến hành được thí nghiệm khảo sát, từ đó rút ra được các yếu tố ảnh hưởng đến năng lượng của Pin mặt trời.
		Bài 4: Khảo sát chuyển động của ô tô điện	02	- Chế tạo được ô tô chạy bằng năng lượng mặt trời Thực hiện được khảo sát chuyển động của ô tô chạy bằng năng lượng Mặt Trời và rút ra kết luận về mối liên hệ giữa độ sáng của mặt trời và vận tốc của xenăng lượng Mặt Trời.
		Bài 5: Hội nghị triển lãm xe ô tô điện	01	- Giới thiệu được về ô tô chạy bằng năng lượng mặt trời và kết quả khảo sát của nhóm
	TỔNG KẾT HỌC KÌ II		01	

6. Giáo viên:

- Giáo viên: Giáo viên của Bên A (nhà trường) tham gia giảng dạy theo thỏa thuận với Công ty, do Ban giám hiệu phân công giảng dạy được Công ty tập huấn.

- Công ty phối hợp cùng nhà trường tập huấn cho giáo viên trực tiếp tham gia giảng dạy về nội dung, phương pháp giảng dạy và bố trí lịch dạy theo thời khóa biểu đã thống nhất với Nhà trường.

- Trong quá trình triển khai, Trung tâm có kế hoạch cử nhân sự đến trường để thăm lớp nhằm tăng cường tính tương tác giữa đơn vị triển khai với nhà trường và nâng cao chất lượng giảng dạy chương trình.

- Bên cạnh đó, đơn vị triển khai cũng có đội ngũ chuyên gia, hỗ trợ kỹ thuật để xử lý trực tiếp hoặc từ xa, hỗ trợ giáo viên trong quá trình giảng dạy.

- Để triển khai chương trình giáo dục STEM, Trung tâm cung cấp tài liệu chương trình, giáo án, bài giảng, video để nhà trường triển khai.

DANH SÁCH GIÁO VIÊN

Tham gia giảng dạy câu lạc bộ giáo dục STEM

TT	Họ và tên	Năm sinh	Phân công	Trình độ chuyên môn
1.	Phạm Thu Hà	2003	Dạy lớp 3	ĐH GDTH
2.	Nguyễn Thị Khuyên	1975	Dạy lớp 3	ĐH GDTH
3.	Vũ Thị Minh Tiệp	1990	Dạy lớp 3	ĐH GDTH
4.	Vũ Thị My	1978	Dạy lớp 3	ĐH GDTH
5.	Giang Phương Thư	2002	Dạy lớp 4	ĐH GDTH
6.	Vũ Thị Thảo	1990	Dạy lớp 4	ĐH GDTH
7.	Nguyễn Thị Diễm	1986	Dạy lớp 4	ĐH GDTH
8.	Vũ Thị Hải Yến	2003	Dạy lớp 4	ĐH GDTH
9.	Vũ Thị Thuỷ	1977	Dạy lớp 5	ĐH GDTH
10.	Nguyễn Thị Phương	1979	Dạy lớp 5	ĐH GDTH
11.	Nguyễn Thị Yến Vi	1998	Dạy lớp 5	ĐH GDTH
12.	Nguyễn Thị Thiệp	1995	Dạy lớp 5	ĐH GDTH

7. Thời khóa biểu, phân công giáo viên:

(Phụ lục đính kèm)

IV. Phương pháp giảng dạy

- Phương pháp giảng dạy chính được ứng dụng trong chương trình là mô hình dạy học linh hoạt theo quy trình 5E và 6E trong giáo dục STEM gồm các pha:

+ Engage (Gắn kết): Thu hút sự chú ý và kích thích sự tò mò của học sinh

+ **Explore (Khám phá):** Học sinh khám phá chủ đề học tập thông qua các hoạt động thực hành, trải nghiệm.

+ **Explain (Giải thích):** củng cố kiến thức đã học thông qua các hoạt động như thuyết trình, bảng biểu, sơ đồ,... và được cung cấp các thông tin bổ sung, giải đáp các thắc mắc của học sinh.

+ **Elaborate (Áp dụng):** Vận dụng kiến thức đã học vào các tình huống thực tế.

+ **Expand (Mở rộng):** Làm phong phú thêm bài học thông qua việc cung cấp thêm kiến thức liên quan bài học.

+ **Evaluate (Đánh giá):** Đánh giá mức độ hiểu biết của học sinh về chủ đề học tập.

Các nội dung, chủ đề và hoạt động giáo dục trong chương trình áp dụng các phương pháp dạy học tích cực, học sinh tự chủ tìm kiếm kiến thức, trong đó giáo viên đóng vai trò tổ chức, định hướng, dẫn dắt, tạo cảm hứng, xây dựng môi trường học tập thân thiện và những tình huống có vấn đề để khuyến khích học sinh tích cực tham gia vào các hoạt động học tập, tự phát hiện năng lực, nguyện vọng của bản thân, rèn luyện thói quen và khả năng tự học, phát huy tiềm năng và những kiến thức, kỹ năng đã tích lũy được để phát triển.

V. Các điều kiện và phương tiện hỗ trợ giảng dạy

Phòng học đạt tiêu chuẩn về ánh sáng và được trang bị tivi và máy tính kết nối internet, bàn ghế học sinh phù hợp với độ tuổi.

Giáo cụ, học liệu: Bộ giáo cụ sử dụng cho dạy học đơn giản, dễ trang bị với chi phí thấp. Học liệu được sử dụng trong chương trình chủ yếu là các bộ học liệu đã được đóng gói và thử nghiệm phù hợp với năng lực của học sinh cấp tiểu học. Học liệu cần sử dụng trong mỗi dự án học tập được liệt kê cụ thể trong tài liệu dành cho giáo viên.

Nhà trường sẽ phối hợp chặt chẽ với các Công ty trong suốt quá trình triển khai STEM năm học 2025–2026.

VI. Tài chính và phương án tài chính

Nguồn kinh phí: Huy động xã hội hóa từ người học (trên tinh thần tự nguyện đăng kí)

- Mức thu học phí: Mức thu: 15.000 VNĐ/tiết (Thu 30.000 VNĐ/học sinh/tháng/2 tiết).

- Mức thu Học liệu: Học liệu thu: 15.000 VNĐ/tiết (Thu 30.000 VNĐ/học sinh/ tháng/2 tiết).

- Sử dụng kinh phí: Thể hiện chi tiết trong hợp đồng giữa nhà trường và Trung tâm.

VII. Tổ chức thực hiện

1. Đối với Ban giám hiệu

Tuyên truyền tới toàn thể giáo viên, học sinh, Ban đại diện CMHS (thông qua Hội nghị CMHS) về mục đích, yêu cầu, nội dung, ý nghĩa của chương trình giáo dục STEM cho HS.

Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện giáo dục STEM cho HS.

Cử lãnh đạo, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về Giáo dục STEM cho HS do ngành tổ chức.

Phân công giáo viên tham gia dạy Giáo dục STEM.

Ký hợp đồng với công ty tổ chức dạy STEM cho học sinh.

Kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện câu lạc bộ giáo dục STEM đảm bảo chất lượng.

2. Đối với giáo viên chủ nhiệm lớp

Họp PHHS tuyên truyền, vận động phụ huynh cho con em đăng ký tham gia câu lạc bộ Giáo dục STEM theo hình thức xã hội hóa.

3. Bộ phận tài chính kế toán của nhà trường

- Thực hiện thu, chi theo đúng quy định và kế hoạch thu chi tài chính đã được thông qua hội đồng sư phạm nhà trường.

- Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và các cấp quản lý về nội dung thu - chi học phí học STEM theo đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai câu lạc bộ giáo dục STEM cho học sinh năm học 2025-2026 của trường Tiểu học Hùng Thắng. Trường Tiểu học Hùng Thắng báo cáo UBND xã UBND xã Hùng Thắng, Phòng Văn hóa - Xã hội xã quan tâm, tạo điều kiện để nhà trường thực hiện tốt kế hoạch. Đề nghị các tổ chuyên môn, bộ phận, cá nhân cán bộ quản lý và giáo viên nghiêm túc thực hiện.

Nơi nhận:

- UBND xã;
- Phòng Văn hoá – Xã hội;
- Tổ chuyên môn; tổ VP;
- Lưu: hồ sơ liên kết, VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kim Chi

